

Bản án số: 200/2024/HS-PT
Ngày 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Thẩm phán: Ông Bùi Duy Thạch

Bà Vũ Thị Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 186/2024/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2024/QĐXXPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2024/HSPT-QĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Văn T, do có kháng cáo của bị cáo về Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2024/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Văn T, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1984, tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn A, xã C, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Vũ Thị L1; bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị G, sinh năm 1988 và 02 con, con thứ nhất sinh năm 2008, con thứ hai sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/5/2024 đến ngày 24/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú đến nay;

- Bị hại:

+ Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn F, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Ông Đỗ Văn V, sinh năm 1959 (đã chết);

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Văn V: Anh Đỗ Trọng H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 20/01/2024, 13/5/2024, Đỗ Văn T đã điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây ra 02 vụ tai nạn giao thông đường bộ hậu quả nghiêm trọng.

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 33 phút ngày 20/01/2024 tại Quốc lộ A, đoạn Km26+600 thuộc xã B, huyện A, Đỗ Văn T điều khiển xe ô tô khách loại 46 chỗ ngồi nhãn hiệu Hyundai BKS: 15E-008.68 theo hướng Thái Bình - Quảng Ninh đến lối mở có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy, biển báo “*Đường người đi bộ cắt ngang*”. Lúc này anh Phạm Văn T1, sinh năm 1983, trú tại thôn F, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng, không có giấy phép lái xe theo quy định đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 16P6-0493 từ phần đường chiều Quảng Ninh - Thái Bình đi cắt ngang sang đường ở phía trước xe ô tô của T thuộc làn đường dành cho xe ô tô. Do T vẫn điều khiển xe với tốc độ khoảng 50km/h nên đầu xe ô tô BKS: 15E-008.68 đã đâm vào phần bên phải xe mô tô của anh T1 làm anh T1 ngã xuống đường bị thương tích. T cùng mọi người hỗ trợ đưa anh T1 đi cấp cứu tại Bệnh viện H1, Hải Phòng. Trạm Cảnh sát giao thông A đo nồng độ cồn trong hơi thở của Đỗ Văn T lúc 18 giờ 46 phút ngày 20/01/2024 cho kết quả 0mg/lmnl; xét nghiệm tại Trung tâm Y tế huyện A ngày 20/01/2024 cho kết quả âm tính với các chất ma túy. Tại Bản giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 358 ngày 15/05/2024 của Trung tâm P kết luận anh T1 bị thương tích làm giảm 81% sức khỏe.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại lối mở giữa hai chiều đường Q (Thái Bình - Quảng Ninh), đoạn Km26+600m, thuộc thôn F, xã B, huyện A, Hải Phòng được phân định với nhau bằng dải phân cách ở giữa. Lối mở này dài 59m. Khu vực lối mở có cắm biển báo “*Đường người đi bộ cắt ngang*”. Chiều Thái Bình đi Quảng Ninh nơi xảy ra tai nạn, mặt đường rộng 9,4m, phân định thành 3 làn đường. Làn sát với dải phân cách rộng 04m dành cho xe ô tô, phân cách với làn ở giữa bằng vạch sơn trắng đứt đoạn. Làn ở giữa rộng 3,3m dành cho xe ô tô và mô tô, được phân cách với làn trong cùng bằng vạch sơn trắng liên tục. Làn trong cùng rộng 1,9m dành cho xe mô tô và thô sơ. Lấy mép đường bên phải Quốc lộ A chiều Thái Bình đi Quảng Ninh làm mép đường

chuẩn, cột mốc Km26+600 tại mép đường bên phải chiều Quảng Ninh đi Thái Bình làm điểm mốc. Xe ô tô BKS: 15E-008.68 đỗ trên làn đường dành cho xe ô tô, đầu xe hướng phía Quảng Ninh, trực trước bên phải xe cách mép đường chuẩn 6,1m, trực sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 5,6m. Xe mô tô BKS: 16P6-0493 đã được người dân dựng trên mặt đường, gần với đầu bên phải xe ô tô BKS: 15E-008.68; đầu xe hướng ra giữa đường chéo về phía Thái Bình, đuôi xe quay về mép đường chuẩn, trực trước, sau xe cách mép đường làm chuẩn lần lượt là 6,4m và 5,2m. Trên mặt đường có 01 vết trượt xước dài 10,1m và 01 vết xước dài 1,1m cùng chiều Thái Bình - Quảng Ninh gây ra bởi xe ô tô và xe mô tô; 01 dấu vết máu có kích thước (0,3×0,2)m, điểm gần nhất cách mép đường chuẩn là 5,4m. Đám nhựa vỡ nằm rải rác có kích thước (3,0×1,5)m, điểm gần nhất cách mép đường chuẩn là 07m.

Bản giám định số 774 ngày 01/03/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: *“Dấu vết dập rách, vỡ khuyết nhựa composite, bề mặt trượt xước mất sơn (màu trắng), bám dính tạp chất màu nâu đỏ (dạng rỉ sét), màu đen (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (từ bên lái sang bên phụ) ở mặt ngoài ốp cản trước liền kề phía dưới biển kiểm soát đầu xe ô tô khách BKS: 15E-008.68 phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại mất sơn (màu đen) và lớp rỉ sét (màu nâu đỏ) bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái ở mặt ngoài bên phải ống xả trên xe mô tô BKS: 16P6-0493. Các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động gần như vuông góc và chạm với nhau”*.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2024, Đỗ Văn T điều khiển xe mô tô Honda AirBlade BKS: 15K1-063.68 chở vợ là chị Nguyễn Thị G đi trên Tỉnh lộ 354, hướng từ quận K về huyện T. Khi đến đoạn gần đối diện với cổng trường Trung học cơ sở M thuộc thôn T, xã M, huyện A, có cấm biển cảnh báo nguy hiểm *“Giao nhau với đường không ưu tiên”* và *“Trẻ em”*, lúc này đang tan học, đường có đông người và phương tiện đi lại. Xe mô tô do T điều khiển đã va chạm vào ông Đỗ Văn V đang đi bộ ở phần đường cùng chiều từ nhà mình để sang đường khiến ông V bị ngã đập đầu xuống lòng đường bị thương tích. T cùng một số người dân đưa ông V đến cấp cứu tại Bệnh viện K1. Sau đó T đến Công an huyện A đầu thú. Đến ngày 15/5/2024 ông V tử vong. Xét nghiệm tại Bệnh viện Đ ngày 14/5/2024 cho kết quả âm tính với các chất ma túy, không có định lượng Ethanol.

Bản giám định tử thi số 146 ngày 19/07/2024 của Trung tâm P kết luận: *“Ông Đỗ Văn V bị chấn thương sọ não gây vỡ xương đỉnh phải lan vào xương thái dương, cánh lớn xương bướm cùng bên, gãy không di lệch cung tiếp gò má*

phải, tụ máu dưới màng cứng, chảy máu dưới nhện, tụ máu nhu mô não, phù não. Nguyên nhân chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do chấn thương sọ não nặng”.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn Tỉnh lộ 354 đoạn thuộc thôn T, xã M, huyện A. Đoạn đường này được trải nhựa asphalt phẳng nhẵn, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa tim đường phân đường thành hai chiều xe chạy, mỗi chiều đường rộng 5,5m. Chon mép đường bên phải chiều đi từ quận K đến huyện T làm chuẩn, cột biển báo “*Giao nhau với đường không ưu tiên*” và “*Trẻ em*” làm mốc cố định. Trên mặt đường có 01 vết màu nâu đỏ (nghi máu) kích thước (0,47×0,21)m đã khô, có dạng loang nằm ở phần đường bên phải, cách mép đường bên phải 1,6m, cách mốc cố định 49,8m. Đỗ Văn T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AA192486, do Sở G1 cấp ngày 31/5/2006, giá trị đến: Không thời hạn; T có Giấy phép lái xe hạng E/FC số 310106010334 do Sở G2 cấp ngày 16/01/2023, có giá trị đến ngày 16/01/2028.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 28/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo: Đỗ Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 15/5/2024 đến ngày 24/5/2024.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đỗ Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ thể hiện: Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình và phía đại diện của bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo như sau: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, đúng thủ tục nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được chấp nhận. Nội dung kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo nhân thân chưa có tiền án tiền sự, các bên bị hại đều có một phần lỗi; hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo có phần nghiêm khắc. Tại phiên toà, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo vì bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và phía đại diện của bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo 01 (Một) năm tù, bị cáo phải chịu hình phạt là 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T đã đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của bị cáo:

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Vào các ngày 20/01/2024, 13/5/2024, Đỗ Văn T đã điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây ra 02 vụ tai nạn giao thông hậu quả nghiêm trọng như sau: Vụ thứ nhất, khoảng 12 giờ 33 phút ngày 20/01/2024 tại Quốc lộ A, đoạn Km26+600 thuộc xã B, huyện A, Đỗ Văn T điều khiển xe ô tô khách loại 46 chỗ ngồi nhãn hiệu Hyundai BKS: 15E-008.68 theo hướng Thái Bình - Quảng Ninh đến lối mở có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy, biển báo “*Đường người đi bộ cắt ngang*” đã đâm va vào vào phần bên phải xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 16P6-0493 do anh Phạm Văn T1 đang điều khiển từ phần đường chiều Quảng Ninh - Thái Bình đi cắt ngang sang đường ở phía trước xe ô tô của T. Vụ thứ hai, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2024, Đỗ Văn T điều khiển xe mô tô Honda AirBlade BKS: 15K1-063.68 chở vợ là Nguyễn Thị G đi trên Tỉnh lộ 354, hướng từ quận K về huyện T. Khi đến đoạn gần đối diện với cổng trường Trung học cơ sở M thuộc thôn T, xã M, huyện A, có cấm biển cảnh báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*” và “*Trẻ em*”, lúc này đang tan học, đường có đông người và phương tiện đi lại. Xe mô tô do T điều khiển đã va chạm vào ông Đỗ Văn V đang đi bộ ở phần đường cùng chiều từ nhà mình để sang đường khiến ông V bị ngã đập đầu xuống lòng đường, sau đó tử vong. Vì vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Đối với lần phạm tội đầu lỗi của bị hại Phạm Văn T1, khi điều khiển xe mô tô BKS 16P6-0493 không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn, chuyển hướng xe không nhường đường cho xe đi ngược chiều đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, vì vậy bị cáo Đỗ Văn T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đây là căn cứ khi xem xét lượng hình lại đối với bị cáo Đỗ Văn T.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được hưởng tình tiết quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đỗ Văn T đã ra đầu thú; phía gia đình các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố đẻ bị cáo ông Đỗ Văn L là Thương binh loại A, thương tật hạng 4/4; ông Đỗ Văn L còn được Nhà nước tặng thưởng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng, Huân chương chiến công vẻ vang hạng Nhì, Kỷ niệm chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc. Đối với bị hại T1 khi tham gia giao thông trong người có nồng độ cồn và không có giấy phép lái xe, quá trình thu thập chứng cứ và hiện trường xảy ra vụ tại nạn thể hiện là lỗi hỗn hợp. Vì vậy bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Xét hành vi, nhân thân và mức hình phạt của Tòa án sơ thẩm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Tòa án nhân dân huyện An Lão xét xử bị cáo Đỗ Văn T là tương xứng đối với hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra và đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn T trình bày bị cáo phạm tội lần đầu hoàn toàn do lỗi khách quan của bị hại; bị cáo phạm tội đều là lỗi vô ý; bố mẹ bị cáo đã lớn tuổi, bị cáo hiện nuôi hai con nhỏ đang tuổi ăn học; bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, vợ bị cáo không có công ăn việc làm ổn định; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và phía đại diện của bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Việc buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian dài ảnh hưởng đến tương lai của các con. Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ tại phiên tòa, chính sách khoan hồng của pháp luật xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác, Hội đồng xét xử xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn T, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc chấp nhận kháng cáo và giảm hình phạt cho bị cáo Đỗ Văn T từ 36 tháng tù xuống 24 tháng tù là có căn cứ nên Hội

đồng xét xử chấp nhận. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 28/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng về hình phạt đối với bị cáo T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Phạm Văn T1 số tiền 110.000.000 đồng và gia đình bị hại Đỗ Văn V 200.000.000 đồng. Các bên bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Văn T không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 28/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng về hình phạt đối với bị cáo T.

2. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo: Đỗ Văn T 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 15/5/2024 đến ngày 24/5/2024.

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 28/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- TAND huyện An Lão;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang